

Số: **120** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **29** tháng **6** năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch mỏ khoáng sản vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-VPQH ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc Hội về hợp nhất Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3330/QĐ-UBND về phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2020, có tính đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2817/QĐ-UBND về phê duyệt bổ sung quy hoạch mỏ đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030;

Xét kết quả rà soát, đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong lúc Quy hoạch tỉnh chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; UBND tỉnh báo cáo và trình HĐND tỉnh xem xét thông qua việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch mỏ khoáng sản vào Quy hoạch thăm dò, khai thác sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Điều chỉnh quy hoạch mỏ sét đồi Khe Cáy và bổ sung 02 khu vực mỏ đất Hợp Thịnh, mỏ đất Khe Cáy vào quy hoạch khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình:

Dự án thành phần đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ thuộc Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 được Quốc hội Quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022. Hiện nay, Chính phủ đang chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương quyết liệt triển khai các bước thủ tục để thực hiện dự án.

Ngày 12/5/2022, UBND tỉnh có Văn bản số 2132/UBND-KT, theo đó thống nhất các mỏ đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh phục vụ cho dự án xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ, trong đó có 02 (hai) khu vực mỏ đất Hợp Thịnh và mỏ đất Khe Cáy (trên cơ sở đề xuất của Ban Quản lý Dự án Đường Hồ Chí Minh tại Văn bản số 789/BĐHCM-KHTH ngày 13/4/2022 và Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1141/STNMT-KSN ngày 19/4/2022).

Hai khu vực mỏ đất Hợp Thịnh và mỏ đất Khe Cáy thuộc thôn Quảng Xá, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh có một phần diện tích nằm trong 160,9 ha quy hoạch mỏ sét đồi Khe Cáy đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016.

- Trên cơ sở hiện trạng hai khu vực mỏ, tính cấp thiết của dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh:

+ Điều chỉnh diện tích 45,7 ha/160,9 ha mỏ sét đồi Khe Cáy ra khỏi Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, có tính đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 (có toạ độ như phụ lục 01 kèm theo).

+ Bổ sung hai khu vực mỏ đất Hợp Thịnh và mỏ đất Khe Cáy vào quy hoạch mỏ đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 để phục vụ cho dự án xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam Phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ (có toạ độ như phụ lục 02 kèm theo).

2. Bổ sung quy hoạch mỏ đất tại xã Vĩnh Cháp, huyện Vĩnh Linh:

Khu vực mỏ đất tại xã Vĩnh Cháp, huyện Vĩnh Linh với diện tích 14,5 ha (có toạ độ như phụ lục 03 kèm theo) thuộc quy hoạch chi tiết vùng nguyên liệu cho Nhà máy sản xuất gạch không nung polymer Bến Hải tại Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 19/6/2013 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa được cấp phép khai thác sử dụng theo mục đích đã được xác định.

Hiện nay, trên cơ sở nhu cầu nguồn nguyên liệu và để quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh bổ sung mỏ đất tại xã Vĩnh Cháp, huyện Vĩnh Linh vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2020, có tính đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016.

3. Điều chỉnh đưa ra khỏi quy hoạch mỏ sét đồi Tân Chính (UBND tỉnh đã có Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 16/3/2022 gửi Thường trực HĐND tỉnh xem xét giải quyết):

Mỏ sét đồi Tân Chính tại thôn Tân Chính, xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng có diện tích 182,42 ha thuộc Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2020, có tính đến năm 2030 đã

được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016.

Ngày 23/3/2021, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 418/QĐ-TTg phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị do Liên danh các nhà đầu tư VSIP-Amata-Sumitomo làm chủ đầu tư.

Qua rà soát, diện tích dự án có 52,70 ha chồng lấn với diện tích quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng mỏ sét đồi khu vực Tân Chính.

Vì vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Khoáng sản, các văn bản hướng dẫn và để tạo điều kiện cho Liên danh các nhà đầu tư VSIP-Amata-Sumitomo đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thống nhất điều chỉnh diện tích 55,74 ha mỏ sét đồi khu vực Tân Chính (có tọa độ như phụ lục 04 kèm theo) ra khỏi quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến năm 2020, có tính đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016.

4. Bổ sung quy hoạch mỏ cát, sỏi lòng sông Thạch Hãn làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Vạn Đá Nổi, xã Ba Lòng, huyện Đakrông (UBND tỉnh đã có Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 06/5/2022 gửi Thường trực HĐND tỉnh xem xét giải quyết):

Khu vực mỏ cát, sỏi lòng sông Thạch Hãn làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Vạn Đá Nổi, xã Ba Lòng, huyện Đakrông với diện tích 5,67 ha (có tọa độ như phụ lục 05 kèm theo) không nằm trong khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; được các ngành, địa phương thống nhất đưa vào quy hoạch thăm dò, khai thác để cung cấp vật liệu xây dựng cho các công trình trọng điểm, phúc lợi trên địa bàn.

Theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 22/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản năm 2010, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thống nhất bổ sung mỏ khoáng sản vào quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản đến năm 2020, có tính đến năm 2030 đối với mỏ cát, sỏi lòng sông Thạch Hãn làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Vạn Đá Nổi, xã Ba Lòng, huyện Đakrông với diện tích 5,67 ha.

5. Điều chỉnh đưa mỏ Cụm Công nghiệp Hải Lệ, thị xã Quảng Trị ra khỏi quy hoạch:

Cụm công nghiệp (CCN) Hải Lệ thuộc thị xã Quảng Trị được UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 và phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 tại Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 26/02/2012 với diện tích 48,9 ha. Trên cơ sở Quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, UBND thị xã Quảng Trị đã thực hiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN giai đoạn 1, hiện nay đang lập dự án đầu tư Cơ sở hạ tầng CCN Hải Lệ (giai đoạn 2). Theo tính toán khi thực hiện dự án, sau khi cân đối đào đắp còn thừa lượng đất khá lớn có thể làm

vật liệu san lấp. Việc xây dựng phương án san gạt, khai thác đất nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất, tạo mặt bằng thuận lợi cho quá trình đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, tận dụng nguồn nguyên liệu đất đắp trước khi triển khai dự án Cụm công nghiệp (CCN) Hải Lệ. Tuy nhiên, do UBND thị xã Quảng Trị chưa nắm rõ hướng dẫn của cơ quan chuyên môn nên đã đề xuất đưa 13,5 ha (nằm trong diện tích quy hoạch CCN Hải Lệ) vào quy hoạch mở đất làm vật liệu san lấp công trình trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 (đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 và UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 30/9/2021).

Hiện nay, trong quá trình lập các thủ tục để đầu tư cụm công nghiệp thì có vướng mắc 13,5 ha khu vực trên. Do đó, để tạo điều kiện cho UBND thị xã Quảng Trị triển khai thực hiện dự án đầu tư CCN Hải Lệ theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và tránh chông chéo giữa các quy hoạch. UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh đưa mở đất CCN Hải Lệ ra khỏi quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản giai đoạn đến năm 2021 - 2030.

UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh quan tâm xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, XD, CT;
- UBND các huyện: Đakrông, Vĩnh Linh, Hải Lăng và UBND thị xã Quảng Trị;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH_U, KT_{Tuần}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

**PHỤ LỤC 1: TỌA ĐỘ KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH RA KHỎI QUY HOẠCH
THÂM ĐỘ, KHAI THÁC MỎ SÉT ĐÒI KHE CÁY**

(Kèm theo Tờ trình số **120** /TTr-UBND ngày **29** tháng **6** năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh)



Điểm góc	Tọa độ VN2000, KTT 106 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
Diện tích: 45,7 ha		
1	1885375	570612
2	1884994	570996
3	1884461	570076
4	1884672	570011
5	1884754	570021
6	1884881	570052
7	1885076	570185
8	1885256	570241
9	1885270	570417

**PHỤ LỤC 2: TỌA ĐỘ BỔ SUNG HAI KHU VỰC MỎ ĐẤT TẠI THÔN QUẢNG XÁ,
XÃ VĨNH LONG, HUYỆN VĨNH LINH**

2.1. MỎ ĐẤT HỢP THỊNH

Số hiệu	Hệ VN2000, KTT 106 ⁰ 15' múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
Diện tích: 39,5 ha		
1	1884787	571075
2	1884883	571175
3	1885607	570797
4	1885512	570792
5	1885349	570618
6	1885328	570613
7	1885258	570414
8	1885243	570248
9	1885076	570185
10	1884869	570498
11	1884892	570703
12	1884819	570713
13	1884821	570832
14	1884867	570914

2.2. MỎ ĐẤT KHE CÁY

Số hiệu	Hệ VN2000, KTT 106 ⁰ 15' múi chiều 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
<i>Diện tích: 10,2 ha</i>		
1	1884960	570342
2	1885067	570182
3	1884881	570052
4	1884860	570058
5	1884754	570021
6	1884712	570051
7	1884672	570011
8	1884469	570075
9	1884452	570156
10	1884597	570227
11	1884645	570268
12	1884779	570165

PHỤ LỤC 3: TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐẤT THUỘC XÃ VĨNH CHÁP, HUYỆN VĨNH LINH ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG QUY HOẠCH THĂM DÒ, KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điểm	Hệ tọa độ VN2000 KTT 106 ⁰ 15', MC 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
<i>Diện tích: 14,5 ha</i>		
1	1891766	572400
2	1891842	572482
3	1891720	572937
4	1891638	573089
5	1891519	573045
6	1891565	572945
7	1891515	572857
8	1891572	572611
9	1891485	572479

**PHỤ LỤC 4: TỌA ĐỘ KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH RA KHỎI QUY HOẠCH THẨM DÒ,
Khai thác mỏ sét đồi khu vực Tân Chính**

Điểm góc	Tọa độ VN2000, KTT 106 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
<i>Diện tích: 55,74 ha</i>		
1	1843876	605217
2	1843584	604915
3	1842813	605723
4	1843156	606168

**PHỤ LỤC 5: TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ CÁT, SỎI LÒNG SÔNG THẠCH HẪN
TẠI THÔN VẠN ĐÁ NỖI, XÃ BA LÒNG, HUYỆN ĐAKRÔNG ĐỀ NGHỊ
BỔ SUNG QUY HOẠCH THẨM DÒ, Khai thác khoáng sản**

Điểm	Hệ tọa độ VN2000 KTT 106 ⁰ 15', MC 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
<i>Diện tích: 5,67 ha</i>		
1	1.840.626	581.947
2	1.840.885	582.517
3	1.840.740	582.518
4	1.840.627	582.219

**PHỤ LỤC 6: TỌA ĐỘ MỎ ĐẤT CCN HẢI LỆ ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI
QUY HOẠCH MỎ ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Số hiệu	Hệ VN2000, KTT 106 ⁰ 15' múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
<i>Diện tích: 13,5 ha</i>		
1	1848301	599071
2	1848289	599085
3	1848260	599111
4	1848238	599120
5	1848206	599128
6	1848160	599125
7	1848141	599120
8	1848114	599102

9	1848066	599078
10	1847986	599066
11	1847928	598936
12	1847902	598907
13	1847836	598895
14	1847763	598837
15	1847714	598853
16	1847653	598769
17	1847844	598582